KẾ HOẠCH BÀI DẠY

 NGÀY DẠY: 19/12/2023

Tiếng Việt:

NGHE-VIẾT: BÉ HOA. CHỮ HOA: O

(2 tiết)

I. Yêu cầu cần đạt:

- Năng lực đặc thù: Có óc quan sát và ý thức thẩm mỹ khi trình bày văn bản.

- Năng lực riêng:

+ Năng lực ngôn ngữ:

 Nghe (thầy, cô) đọc, viết lại chính xác bài thơ Bé Hoa. Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày đoạn văn: Chữ cái đầu câu viết hoa. Chữ đầu tiên của đoạn văn viết hoa, lùi vào 1 ô.

 Làm đúng BT chọn chữ l / n, chữ i / iê, ăc / ăt.

 Biết viết các chữ cái O viết hoa cỡ vừa và nhỏ. Biết viết cụm từ ứng dụng Ong chăm chỉ tìm hoa lấy mật cỡ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đều nét và nối chữ đúng quy định.

+ Năng lực văn học: Cảm nhận được cái hay, cái đẹp của những câu thơ trong các BT chính tả.

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

II. Đồ dùng dạy học:

 .1. Giáo viên:

- Máy tính, ti vi.

- Phần mềm hướng dẫn viết chữ O

- Mẫu chữ cái O viết hoa đặt trong khung chữ (như SGK). Bảng phụ viết câu ứng dụng trên dòng kẻ ô li.

 .2. Học sinh: SGK, bảng con, Vở Luyện viết 2, tập một.

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

Hoạt động của GV

Hoạt động của HS

1-HOẠT ĐỘNGMỞ ĐẦU: HS hát

Giới thiệu bàTạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

- GV nêu MĐYC của bài học.

- HS lắng nghe.

2-HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

HĐ 1: Nghe – viế

 Nghe (thầy, cô) đọc, viết lại chính xác bài thơ Bé Hoa. Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày đoạn văn: Chữ cái đầu câu viết hoa. Chữ đầu tiên của đoạn văn viết hoa, lùi vào 1 ô.

2.1. GV nêu nhiệm vụ:

- GV đọc mẫu bài Bé Hoa.

- GV mời 1 HS đọc lại bài chính tả, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.

- GV hướng dẫn HS nói về nội dung và hình thức của bài thơ:

+ Về nội dung: Bài chính tả nói về Hoa giờ đã trở thành chị vì mẹ có thêm em Nụ. Hoa rất yêu quý em.

+ Về hình thức: Bài chính tả có 7 câu.

2.2. Đọc cho HS viết:

- GV đọc thong thả từng cụm từ cho HS viết vào vở Luyện viết 2. Mỗi cụm từ đọc 2 – 3 lần (không quá 3 lần). GV theo dõi, uốn nắn HS.

- GV đọc cả bài lần cuối cho HS soát lại.

2.3. Chấm, chữa bài

- GV yêu cầu HS tự chữa lỗi (gạch chân từ viết sai, viết từ đúng bằng bút chì ra lề vở hoặc cuối bài chính tả).

- GV chấm 5 – 7 bài, nhận xét bài về các mặt nội dung, chữ viết, cách trình bày.

- HS đọc thầm theo.

- 1 HS đọc lại bài trước lớp. Cả lớp đọc thầm theo.

- HS lắng nghe.

- HS nghe – viết.

- HS soát lại.

- HS tự chữa lỗi.

- HS quan sát, lắng nghe.

3. HĐ 2: Chọn chữ l/n, i/iê, ăc/ăt

Làm đúng BT chọn l/ n, i/ iê, ăc/ ăt

- GV chiếu các BT lên bảng, cho HS trả lời nhanh sau đó chốt đáp án. GV yêu cầu HS viết đáp án vào VBT.

- HS đọc và hoàn thành BT vào Vở.

+ BT 2:

a) Chữ l hay n

Chân đen mình trắng

Đứng nắng giữa đồng

Làm bạn nhà nông

Thích mò tôm cá.

 Con cò.

b) Chữ i hay iê?

Cá gì đầu bẹp có râu

Cả đời chìm dưới bùn sâu kiếm mồi?

c) Vần ăc hay ăt?

Thường có mặt ở sân trường

Cùng em năm tháng thân thương bạn bè

Nấp trong tán lá tiếng ve

Sắc hoa đỏ rực gọi hè đến mau

 Cây phượng.

+ BT 3: Tìm các tiếng:

a) Bắt đầu bằng l hoặc n, có nghĩa như sau:

- Trái ngược với lạnh.  Nóng.

- Không quen.  Lạ.

b) Chứa vần in hoặc iên, có nghĩa như sau:

- Trái ngược với dữ.  Hiền.

- Quả (thức ăn) đến độ ăn được.  Chín.

c) Chứa vần ăc hoặc ăt, có nghĩa như sau:

- Trái ngược với (dao, kéo) lụt (cùn).  Sắc.

- Dùng dao hoặc kéo làm đứt một vật.  Cắt.

- Một số HS lên bảng làm bài.

- Một số HS nhận xét bài làm của bạn, trình bày bài làm của mình.

- HS lắng nghe, sửa bài vào vở.

3-HĐ LUYỆN TẬP THỰC HÀNH

HĐ 3: Tập viết chữ hoa

:Biết viết các chữ cái O viết hoa cỡ vừa và nhỏ. Biết viết cụm từ ứng dụng Ong chăm chỉ tìm hoa lấy mật cỡ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đều nét và nối chữ đúng quy định

. Quan sát mẫu chữ hoa O

- GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét mẫu chữ O:

+ Đặc điểm: Cao 5 li, 6 đường kẻ ngang, viết 2 nét.

+ Cấu tạo: Nét viết chữ hoa O là nét cong kín, phần cuối nét lượn vào trong bụng chữ.

+ Cách viết: Đặt bút trên đường kẻ 6, đưa bút sang trái để viết nét cong kín. Phần cuối nét lượn vào trong bụng chữ, đến đường kẻ 4 thì lượn lên một chút rồi dừng bút.

- GV viết chữ O lên bảng, vừa viết vừa nhắc lại cách viết.

. Quan sát cụm từ ứng dụng

- GV giới thiệu cụm từ ứng dụng: Ong chăm tìm hoa lấy mật.

- GV giúp HS hiểu: Cụm từ ứng dụng khuyên con người cần phải chăm chỉ làm việc thì mới có thành quả.

- GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét độ cao của các chữ cái:

Những chữ có độ cao 2,5 li: O, g, h, l, y.

Chữ có độ cao 1,5 li: t.

Những chữ còn lại có độ cao 1 li: n, c, ă, m, i, o, a, â.

4-HĐ VẬN DỤNG TRẢI NGHIỆM

.Viết vào vở Luyện viết 2, tập một

- GV yêu cầu HS viết các chữ O cỡ vừa và cỡ nhỏ vào vở.

- GV yêu cầu HS viết cụm từ ứng dụng Một con ngựa đau, cả tàu bỏ cỏ cỡ nhỏ vào vở.

- HS quan sát, lắng

- Luyện viết chữ O trên bảng con.

- HS đọc câu ứng dụng.

- HS lắng nghe.

- HS quan sát và nhận xét độ cao của các chữ cái.

- HS quan sát, lắng nghe.

- HS viết chữ O cỡ vừa và cỡ nhỏ vào vở.

- HS viết cụm từ ứng dụng Ong chăm tìm hoa lấy mật.

5-HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP

- Sau tiết học em biết thêm được điều gì?

- GV nhận xét tiết học khen ngợi, biểu dương những HS học tốt. - Hs nêu

- Hs nêu

IV. Điều chỉnh sau bài học:

 ……………………………………………………………………………………………